UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2454 /TB-SNV

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Quảng Ninh năm 2019

(Đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở Nội vụ, niêm yết tại Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị)

Thực hiện Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 15/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Quảng Ninh năm 2019; Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 31/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 15/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Quảng Ninh năm 2019.

Sở Nội vụ thông báo nhu cầu tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Quảng Ninh năm 2019 như sau:

I. Nhu cầu tuyển dụng: 1.787 chỉ tiêu tuyển dụng viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập *(Chi tiết về nhu cầu tuyển dụng có biểu 01, 02 gửi kèm theo).*

II. Tiêu chuẩn, điều kiện người đăng ký dự tuyển:

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Có đơn đăng ký dự tuyển;

c) Có lý lịch rõ ràng;

d) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm và các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị tuyển dụng xác định;

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

III. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

Người đăng ký dự tuyển đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện, phù hợp với yêu cầu của một vị trí việc làm cần tuyển dụng theo thông báo tuyển dụng, khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển phải đầy đủ các thành phần hồ sơ sau:

1. Đơn đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu thống nhất chung do Sở Nội vụ phát hành);

2. Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu thống nhất chung do Sở Nội vụ phát hành);

3. Bản chụp văn bằng chuyên môn, bảng điểm theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng; Giấy chứng nhận đạt giải ba cá nhân trở lên kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh cấp THPT, trong kỳ thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia trở lên đối với thí sinh nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Bản chụp chứng chỉ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển;

5. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu có);

6. 05 phong bì có dán tem (giá trị mỗi tem là 4.000 đồng), ghi rõ tên người nhận, địa chỉ liên lạc tại phần người nhận trên phong bì. Nếu tên người nhận trên phong bì không phải tên của thí sinh tham gia dự thi, phải ghi rõ tên của thí sinh cạnh tên của người nhận (ví dụ: *"Họ tên người nhận (họ tên thí sinh)"*).

Lưu ý:

- Riêng chứng chỉ ngoại ngữ, tin học, thí sinh sẽ nộp bổ sung sau khi có kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2019.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức phải cam đoan, ký tên trên đơn đăng ký dự tuyển, phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các giấy tờ có liên quan đến hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- *Người đăng ký dự tuyển khi được thông báo trúng tuyển phải hoàn thiện đủ hồ sơ theo quy định.* Nếu không hoàn thiện đủ hồ sơ theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Nơi phát hành hồ sơ dự tuyển: Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (Tầng 3, trụ sở Liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

IV. Tiếp nhận hồ sơ

Người đăng ký dự tuyển chỉ được nộp hồ sơ dự tuyển vào một vị trí việc làm tại một cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng (theo mẫu thống nhất chung do Sở Nội vụ phát hành).

Người đăng ký dự tuyển viên chức phải trực tiếp nộp 02 bộ hồ sơ dự tuyển tại cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng trong thời hạn nhận hồ sơ (Hồ sơ không trả lại).

Khi nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển, người có trách nhiệm của cơ quan, đơn vị được phân công nhận hồ sơ phải ký vào phiếu giao nhận hồ sơ với người đăng ký dự tuyển (theo mẫu trong hồ sơ đăng ký dự tuyển).

Trong trường hợp người đăng ký dự tuyển đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo yêu cầu vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị đã được Sở Nội vụ đăng thông báo nhưng cơ quan, đơn vị từ chối không nhận hồ sơ thì yêu cầu cơ quan, đơn vị phải ghi rõ lý do không nhận hồ sơ vào đơn đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển và người đăng ký dự tuyển có thể hồ sơ trực tiếp tại Sở Nội vụ nếu còn trong thời hạn nhận hồ sơ đã thông báo.

Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 11/11/2019 đến ngày 10/12/2019 (trong giờ hành chính).

Địa điểm nhận hồ sơ: Văn phòng (hoặc Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Hành chính – Quản trị; Phòng Kế hoạch tổng hợp) của các Sở, ban, ngành, Đơn vị sự nghiệp và Hội đặc thù thuộc tỉnh; Cơ quan Tổ chức – Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố có nhu cầu tuyển dụng.

* ***Lệ phí thi tuyển:*** Người đủ điều kiện nộp hồ sơ thi tuyển khi nộp hồ sơ thi tuyển phải nộp phí tuyển dụng theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính, với mức thu phí là 300.000 đồng/01 người/01 lần thi *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)*.

V. Hình thức tuyển dụng

1. Tổ chức xét tuyển

- Đối tượng:

Xét tuyển theo trình độ đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ, bao gồm:

a) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a.1) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

a.2) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

a.3) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

b) Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, dược học trong độ tuổi quy định

tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

b.1) Đạt tiêu chuẩn quy định tại tiết a.1 hoặc tiết a.2 hoặc tiết a.3 Điểm a mục 1.1.2 nêu trên;

b.2) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

c) Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, dược học trong độ tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại tiết b.1 và tiết b.2 Điểm b mục 1.1.2 nêu trên.

- Hình thức:

+ Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ

+ Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

+ Cách tính điểm: Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Cách xác định người trúng tuyển:

+ Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

+ Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định người trúng tuyển.

2. Tổ chức thi tuyển

- Đối tượng: Các trường hợp còn lại.

- Hình thức: Thi tuyển được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

**** Vòng 1***: Thi trắc nghiệm trên giấy. Nội dung gồm 3 phần:

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ (Tiếng Anh) 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 30 phút. Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ thì người dự tuyển không phải thi ngoại ngữ tại vòng 1.

- Phần III: Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút. Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là tin học thì người dự tuyển không phải thi tin học tại vòng 1.

- Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

+ Người dự tuyển làm viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định.

Lưu ý: Đối với các trường hợp thuộc đối tượng được miễn thi Ngoại ngữ và Tin học, đề nghị thí sinh nộp văn bằng, chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số, giấy khai sinh (nếu là người dân tộc thiểu số) khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

* ***Vòng 2***: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

+ Thi viết về kiến thức, năng lực, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng. Thời gian thi 180 phút.

+ Cách tính điểm: Điểm thi viết được tính theo thang điểm 100.

- Cách xác định người trúng tuyển:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có số điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

+ Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định người trúng tuyển.

* ***Lưu ý:*** Đối với vị trí việc làm cần tuyển dụng vừa có hồ sơ dự tuyển thuộc đối tượng xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ và có hồ sơ dự tuyển thuộc đối tượng thi tuyển thì Hội đồng tuyển dụng thực hiện xét tuyển những trường hợp thuộc diện xét tuyển trước, nếu còn chỉ tiêu mới tiếp tục thực hiện tuyển dụng bằng hình thức thi tuyển.

VI. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển và xét tuyển thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ như sau:

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng **7,5** điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng **5** điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng **2,5** điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển.

Đối với các nội dung liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức năm 2019, đề nghị các thí sinh thường xuyên theo dõi, cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử thành phần của Sở Nội vụ. Mọi phản ánh, thắc mắc, đề nghị liên hệ trực tiếp với Sở Nội vụ qua số điện thoại: 0203.3835867; 0203.3633604 để được giải đáp và hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, Tx, Tp;
- Lưu: VT, CCVC.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH QUẢNG NINH

Vũ Quyết Tiến

BIỂU ĐĂNG KÝ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN DỤNG VÀO LÀM VIỆC TẠI SỞ Y TẾ NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số 2454 /TB-SNV ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh)

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức										Ghi chú
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
	TỔNG CỘNG	232										
B	**TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO CỦA TỈNH**	2										
1	Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	1	Quản trị mạng, phần mềm quản lý bệnh viện	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	CNTT chuyên ngành kỹ thuật phần mềm	Loại Giỏi	Anh	Bậc 2	Đại học	
2	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	1	Thực hiện công tác hành chính, quản trị	Chuyên viên	01.003	Thạc sĩ	Quản lý kinh tế		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
C	**TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC THÔNG THƯỜNG**	230										
1	Bệnh viện Lão khoa	50										
		31	Khám, chữa bệnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Hệ đào tạo 06 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện công tác chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Hệ đào tạo 04 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện công tác xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Hệ đào tạo 04 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện công tác gây mê hồi sức	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đại học	Điều dưỡng	Hệ đào tạo 04 năm, có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành gây mê hồi sức	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		2	Thực hiện công tác vật lý trị liệu/phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Đại học	Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng	Hệ đào tạo 04 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		9	Thực hiện chăm sóc người bệnh, Quản lý điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đại học	Điều dưỡng	Hệ đào tạo 04 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức										Ghi chú
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1	*2*	3	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
		1	Quản lý, thực hiện công tác Dược	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Đại học	Quản lý dược; Dược lâm sàng	Hệ đào tạo 05 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện công tác tài chính, kế hoạch	Kế toán viên	06.031	Đại học	Kế toán		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, hướng dẫn sử dụng các thiết bị y tế.	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Điện, Điện tử, Điện lạnh, Điện tử y sinh	Hệ đào tạo 04 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Quản lý, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các công việc liên quan đến chất lượng bệnh viện	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	Đại học	Y tế công cộng; Quản lý bệnh viện	Hệ đào tạo 04 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện công tác công nghệ thông tin và công tác truyền thông	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Công nghệ thông tin	Hệ đào tạo 04 năm	Anh	Bậc 2	Đại học	
2	Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần	49										
		9	Khám chữa bệnh tại các khoa: Khoa Bán cấp tính Nữ, Bán cấp tính Nam, Cấp tính, Điều trị tổng hợp, Rối loạn tâm thần do sử dụng chất gây nghiện, Khám bệnh, Cận lâm sàng	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Tốt nghiệp loại Trung bình khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Làm công tác xây dựng kế hoạch, chỉ đạo tuyến và đào tạo	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Hệ đào tạo 06 năm, tốt nghiệp loại Trung bình khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Làm công tác xây dựng kế hoạch, chỉ đạo tuyến và đào tạo	Bác sĩ hạng III	V.08.02.06	Đại học	Bac sĩ y học dự phòng	Hệ đào tạo 06 năm, tốt nghiệp loại Trung bình khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức										Ghi chú
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1	*2*	3	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
		15	Làm công tác Điều dưỡng tại các khoa: Khoa Bán cấp tính Nữ, Bán cấp tính Nam, Cấp tính, Điều trị tổng hợp, Rối loạn tâm thần do sử dụng chất gây nghiện, Khám bệnh, Cận lâm sàng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Trung cấp	Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề điều dưỡng; Chứng chỉ cập nhật 1 số chuyên đề tâm thần cho điều dưỡng	Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Cao đẳng	Xét nghiệm	Hệ đào tạo 3 năm trở lên	Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		2	Làm công tác tâm lý học tại khoa Cận Lâm sàng	Chuyên viên	01.003	Đại học	Tâm lý học		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		2	Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của bệnh viện trình phê duyệt và tổ chức thực hiện;	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Công nghệ thông tin		Anh	Bậc 2	Đại học	
		2	Làm công tác kế toán tổng hợp, kế toán bảo hiểm y tế	Kế toán viên	06.031	Đại học	Kế toán		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Quản lý công tác trang thiết bị y tế trong Bệnh viện	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Kĩ thuật Y sinh		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
	Trung tâm Bảo trợ tâm thần Quảng Ninh *(thuộc Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần)*											
		10	Điều dưỡng chăm sóc	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng	Điều dưỡng	Hệ đào tạo 3 năm trở lên	Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		5	Vệ sinh, chăm sóc bệnh nhân	Hộ lý	16.130	Sơ cấp nghề	Hộ lý					
3	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	48										
		10	Tham gia khám chữa bệnh tại Phòng khám đa khoa của đơn vị, khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức										Ghi chú
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
		12	Thực hiện công tác quản lý giám sát chương trình y tế trường học, các chương trình y tế khác	Bác sĩ Y học dự phòng hạng III	V.08.02.06	Đại học	Bác sĩ Y học dự phòng	Tốt nghiệp loại Khá	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		8	Thực hiện công tác xét nghiệm thực phẩm tại khoa Hóa sinh và khoa vi sinh huyết học	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Xét nghiệm Hóa sinh, thực phẩm, công nghệ sinh học	Tốt nghiệp loại Khá	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		3	Thực hiện công tác lấy mẫu và xét nghiệm tại khoa Hóa sinh và Vi sinh- huyết học	Kỹ thuật viên hạng IV	V.08.07.19	Trung cấp	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Tốt nghiệp loại Khá	Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		5	Tham gia quản lý, giám sát môi trường y tế, môi trường lao động	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Môi trường	Tốt nghiệp loại Khá	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		3	Thực hiện công tác giám sát hoạt động cộng đồng các chương trình y tế	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	Đại học	Y tế công cộng	Tốt nghiệp loại Khá	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Quản trị website và các kênh truyền thông của đơn vị, thực hiện các kỹ thuật phim trường và ứng dụng CNTT trong truyền thông	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Điện tử viễn thông	Tốt nghiệp loại Khá	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		4	Thực hiện công tác truyền thông của đơn vị	Chuyên viên	01.003	Thạc sĩ	Việt Nam học		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
						Đại học	Quan hệ công chúng, Báo chí	Tốt nghiệp loại Khá				
		1	Thực hiện công tác công nghệ thông tin của đơn vị	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Công nghệ thông tin	Tốt nghiệp loại Khá	Anh	Bậc 2	Đại học	
		1	Quản lý thiết bị, vật tư y tế	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Thiết bị y tế	Tốt nghiệp loại Khá	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức										Ghi chú
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
4	Trung tâm Pháp y	6										
		1	Khám nghiệm pháp y tử thi, pháp y thương tích, hỗ trợ thi hành án tử hình	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám nghiệm pháp y tử thi, pháp y thương tích, hỗ trợ thi hành án tử hình	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Phụ khám nghiệm tử thi, khám giám định thương tích, thực hiện kỹ thuật xét nghiệm Giải phẫu bệnh, hỗ trợ thi hành án tử hình	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ Kỹ thuật viên giải phẫu bệnh	Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Vận hành hệ thống xét nghiệm Ethanol	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Cao đẳng	Xét nghiệm		Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Phụ khám nghiệm tử thi, khám giám định thương tích, hỗ trợ thi hành án tử hình	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng	Điều dưỡng		Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện các công tác thu chi tài chính của đơn vị, lập báo cáo tài chính, dự toán tài chính, kiểm kê tài sản,..	Kế toán	06.031	Đại học	Kế toán		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
5	Trung tâm Kiểm nghiệm	2										
		1	Kiểm nghiệm viên thực hiện công tác kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng tại phòng chuyên môn	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Hóa học	Tốt nghiệp loại Khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Kỹ thuật viên thực hiện công tác kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng tại phòng chuyên môn	Dược hạng IV	V.08.08.23	Trung cấp	Dược sĩ		Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức										Ghi chú
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
6	Trung tâm Y tế huyện Bình Liêu	15										
		2	Thực hiện công tác Dược	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Đại học	Dược sĩ	Hệ đào tạo 05 năm, tốt nghiệp loại Trung bình khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Theo dõi, quản lý công tác Dân số	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	Đại học	Công tác xã hội	Tốt nghiệp loại Khá trở lên, có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Theo dõi, quản lý công tác Dân số	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tốt nghiệp loại Khá trở lên	Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Theo dõi, quản lý công tác Dân số	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Cao đẳng	Hộ sinh	Tốt nghiệp loại Khá trở lên	Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		3	Khám chữa bệnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám chữa bệnh y dược cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ y dược cổ truyền	Tốt nghiệp loại Trung bình khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiên công tác xét nghiệm	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Chúng chỉ đào tạo định hướng chuyên khoa xét nghiệm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện công tác y học dự phòng	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa; Bác sĩ y học dự phòng		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Theo dõi, quản lý trang thiết bị, vật tư y tế	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Điện, điện tử	Tốt nghiệp loại Trung bình khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Theo dõi, phân tích và chẩn đoán sức khoẻ cộng đồng	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	Đại học	Y tế công cộng	Tốt nghiệp loại Khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện công tác xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Cao đẳng	Xét nghiệm y học	Tốt nghiệp loại Khá trở lên	Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức										Ghi chú
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
		1	Thực hiện công tác xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Đại học	Xét nghiệm y học	Tốt nghiệp loại Trung bình khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
7	Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	6										
		1	Dược sỹ	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Đại học	Dược sĩ		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		4	Khám, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám, chữa bệnh y dược cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ y dược cổ truyền		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
8	Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ	3										
		1	Thực hiện công tác Dược	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Đại học	Dược sĩ	Chứng chỉ đào tạo Dược lâm sàng	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Phụ trách Công nghệ thông tin của đơn vị; quản lý phần mềm khám chữa bệnh; website của đơn vị	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Công nghệ thông tin		Anh	Bậc 2	Đại học	
		1	Bác sỹ làm việc tại khoa Kiểm soát dịch bệnh-Y tế công cộng-An toàn vệ sinh thực phẩm	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
9	Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	7										
		1	Khám, chữa bệnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Hệ đào tạo 06 năm, loại Khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Hệ đào tạo 06 năm, loại Trung bình khá trở lên; có chứng chỉ chuyên khoa định hướng Răng Hàm Mặt	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Công nghệ thông tin	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Công nghệ thông tin	Tốt nghiệp loại Khá trở lên	Anh	Bậc 2	Đại học	

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức										Ghi chú
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
		1	Khám, chữa bệnh định hướng Gây mê Hồi sức	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Tốt nghiệp loại Khá trở lên; có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám, chữa bệnh định hướng chuyên khoa Sản phụ khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Hệ đào tạo 06 năm, loại Trung bình khá trở lên; có chứng chỉ chuyên khoa định hướng Sản phụ khoa	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám, chữa bệnh tại Phân viện Quan Lạn	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Tốt nghiệp loại Khá trở lên; có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám, chữa bệnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Tốt nghiệp loại Trung bình khá trở lên; có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
10	Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	17										
		1	Thực hiện công tác điều trị trực tiếp và tư vấn cho bệnh nhân Methadone	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện công tác Y tế dự phòng	Bác sĩ Y học dự phòng hạng III	V.08.02.06	Đại học	Bác sĩ Y học dự phòng	Hệ đào tạo 06 năm; tốt nghiệp loại Khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Kiểm soát dịch bệnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03/V.08.02.06	Đại học	Bác sĩ đa khoa hoặc Bác sĩ Y học dự phòng	Hệ đào tạo 06 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại tuyến huyện, tuyến xã; có chứng chỉ điện tim.	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Hệ đào tạo 06 năm; có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa Ngoại	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện công tác chuyên môn chụp X- Quang và chẩn đoán hình ảnh.	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Đại học	Kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh	Hệ đào tạo 04 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Phụ trách Công nghệ thông tin của đơn vị; quản lý phần mềm khám chữa bệnh; website của đơn vị	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Công nghệ thông tin	Hệ đào tạo 04 năm	Anh	Bậc 2	Đại học	

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức										Ghi chú
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
		3	Thực hiện công việc hỗ trợ Bác sỹ tại cơ sở điều trị Methadone	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	Trung cấp	Y sĩ đa khoa		Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện công việc Xét nghiệm tại cơ sở điều trị Methadone	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Trung cấp	Điều dưỡng đa khoa		Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện công việc Hành chính tại cơ sở điều trị Methadone	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Trung cấp	Điều dưỡng đa khoa		Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		2	Thực hiện công việc Tư vấn viên tại cơ sở điều trị Methadone	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	Trung cấp	Y sĩ đa khoa		Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		3	Phụ trách công tác Dược tại cơ sở điều trị Methadone	Dược hạng IV	V.08.08.23	Trung cấp	Dược sĩ		Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
11	Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	12										
		1	Khám chữa bệnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Có chứng chỉ hành nghề Răng Hàm Mặt	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		2	Khám chữa bệnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Hệ đào tạo 06 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám, chữa bệnh y dược cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.04	Đại học	Bác sĩ y dược cổ truyền	Có chứng chỉ hành nghề y dược cổ truyền	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám chữa bệnh chuyên ngành Sản - phụ khoa, thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản.	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Có chứng chỉ hành nghề, có chứng chỉ chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Phụ khoa	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Khám chữa bệnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		2	Thực hiện công tác Y tế dự phòng	Bác sĩ Y học dự phòng hạng III	V.08.02.06	Đại học	Bác sĩ Y học dự phòng	Hệ đào tạo 06 năm	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức										Ghi chú
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
		1	Phụ trách Công tác Dược tại cơ sở Methadol	Dược hạng IV	V.08.08.23	Cao đẳng	Dược		Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện chăm sóc người bệnh, Quản lý điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đại học	Điều dưỡng	1. Chứng chỉ đào tạo kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện; 2. Chứng chỉ quản lý điều dưỡng;	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện quản lý chương trình mục tiêu về công tác Dân số	Dân số viên hạng IV	V.08.10.29	Cao đẳng	Điều dưỡng		Anh	Bậc 1	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Phụ trách Công nghệ thông tin	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Công nghệ thông tin	Hệ đào tạo 04 năm	Anh	Bậc 2	Đại học	
12	Trung tâm Y tế TP Cẩm Phả	9										
		8	Khám chữa bệnh dự phòng và chỉ đạo tuyến	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03/ V.08.02.06	Đại học	Bác sĩ đa khoa/ Bác sĩ y học dự phòng	Hệ đào tạo 06 năm; tốt nghiệp loại Trung bình khá trở lên	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Bác sĩ làm việc tại Khoa Y tế công cộng	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
13	Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	2										
		1	Thực hiện công tác kế toán của đơn vị	Kế toán viên	06.031	Đại học	Kế toán	Tốt nghiệp loại Khá	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, hướng dẫn sử dụng các thiết bị y tế và hệ thống điện của đơn vị	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Đại học	Kỹ thuật điện	Có chứng chỉ phân loại trang thiết bị y tế; chứng chỉ xử lý nước trong thận nhân tạo	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
14	Trung tâm Y tế huyện Hải Hà	2										

STT	Đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức										Ghi chú
		Số lượng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
		1	Thực hiện công tác Y tế dự phòng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đại học	Điều dưỡng	Tốt nghiệp loại Khá	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Hộ sinh	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15	Đại học	Hộ sinh/ Điều dưỡng chuyên ngành sản phụ khoa	Tốt nghiệp loại Khá	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
15	TTYT huyện Cô Tô	2										
		1	Khám bệnh và chữa bệnh bằng YHCT	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ chuyên khoa I	Y học cổ truyền		Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	
		1	Làm việc tại Khoa Khám bệnh cấp cứu, lĩnh vực Gây mê hồi sức	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Tốt nghiệp loại Trung bình khá trở lên; có chứng chỉ định hướng chuyên khoa Gây mê hồi sức	Anh	Bậc 2	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	

Ấn định danh sách trên có 232 vị trí./.